

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 213/2017/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 4 năm 2017, giữa:

Người yêu cầu:

- Ông Lê Trường V, sinh năm 1974

Địa chỉ: 339/2 đường T, tổ B, khu phố A, phường P, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bà Nguyễn Xiếu N, sinh năm 1974

Địa chỉ: 339/2 đường T, tổ A, khu phố B, phường P, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tạm trú: Khóm A, thị trấn B, huyện T, tỉnh Cà Mau.

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 51, 53, 54, 55, 57, 59, 81, 82, 83, 84 và Điều 118 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và lệ phí và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 6 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 6 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Lê Trường V và bà Nguyễn Xiếu N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Trường V và bà Nguyễn Xiếu N thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 36 ngày 08/11/2001 tại Ủy ban nhân dân phường P, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh).

2.2. Về con chung: Các đương sự xác nhận có 01 (một) con chung là trẻ Lê Thị Tường V (nữ), sinh ngày 17/10/1999.

Giao cho bà Nguyễn Xiếu N trực tiếp nuôi dưỡng con chung, ông Lê Trường V cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng (một triệu đồng).

Thi hành vào ngày 01 hàng tháng. Bắt đầu thi hành từ ngày 01/7/2017 cho đến khi phát sinh các căn cứ làm chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng được quy định tại Điều 118 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

Ông Lê Trường V được quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

Trong trường hợp ông Lê Trường V chậm thi hành khoản tiền trên thì phải trả lãi suất được xác định bằng 50% mức lãi suất giới hạn quy định tại Khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 đối với số tiền chậm thi hành tương ứng với thời gian chậm thi hành tại thời điểm thi hành.

2.3. Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự xác định là không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm: Ông Lê Trường V và bà Nguyễn Xiếu N cùng chịu tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng theo biên lai thu số AA/2012/07743 ngày 25/4/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 7. Các đương sự đã nộp đủ tiền lệ phí.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 1, 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, b và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND Quận 7;
- Chi cục THADS Quận 7;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu, hồ sơ vụ việc.

THẨM PHÁN
(Đã ký và đóng dấu)

Đỗ Quốc Đạt